

DIK DU PEUPLE

TIẾNG-DÂN

Chủ-nhiệm kiêm Chủ bút
HUỠNH-THỨC-KHANG

La Voix du Peuple
MỠI TUẦN XUẤT BẢN HAI KỶ: THỨ TƯ VÀ THỨ BẢY

RAO-QUẢN
Số 172, đường Đông-bà, Huế
Hộp thư: số 61
Giấy phép số 61
Giấy in: TIẾNG-DÂN - Huế

GIÁ BÁN	
ĐÔNG-PHÁP (NGOẠI - QUỐC)	
Một năm - 4.000	1.500
Ba tháng - 2.000	1.000
Đến tháng - 1.500	2.000

Mua báo phải trả tiền trước.
Theo vĩ mandat gửi cho
M. TRẦN-DINH-PHIÊN. - A1
Cảng quảng-cáo, việc riêng,
của thường - nghị trước.

Nước có anh hùng, người phải nê; nước không hào kiệt, người tạt khinh.

MỘT CÁI TIN MỚI

CHÁNH-PHỦ PHÁP ĐÒI LÀNH-THỎ CHO ANNAM Phải chăng các hòn đảo phía Tây biển Quảng đông là lãnh thổ của ta?

Nước ta với nước Tàu vì địa thế liên nhau, nên vấn đề cương giới thuở nay thường sinh chuyện tranh biện. Về đời Tân-Hán dưới quyền Triệu-Đà cai trị thì tất cả Lương-Quảng (Quảng-Đông, Quảng-Tây) với xứ ta làm chung một nước, không phải lãnh thổ của nước Tàu. Sau đó Mã-Việt đánh với vua Trưng-ư-Vương ta, vua Trưng bị thua, Mã có lập đồng trụ để làm phiêu chỉ địa giới. Đó là một dấu nhọc trên lịch sử ta, mà từ tiền ngay xưa nhiều phen chửi rủa. Chuyện cột đồng ấy chỉ thấy trên sử Tàu chép vậy, chứ khảo về sự thực thì các nhà khảo cổ, các cơ quan chẳng có gì là đích xác. Thế mà vì câu chuyện đồng trụ, lâu nay người Tàu cứ viện đó mà gài bẫy cương giới, nhiều lần (đời Nguyễn và đời Thanh, cũng có phái sứ sang tranh biện vấn đề ấy).

từ điều ước Thiên-tân mới hũy đi). Trên nửa thế kỷ này, nước mình ở dưới quyền nước Pháp, về việc ngoại giao và binh sự, do người Pháp chủ trương, người Tàu vẫn không nhắc đến cương giới nữa. Song xem ý người Pháp cũng đòi nước Tàu một cách ngang háng, trừ đất Quảng-châu-Loan ra thì bao nhiêu biên giới Tàu giáp với nước ta không nghe có xảy ra vấn đề lời thối gi. Mới rồi thấy tờ báo Tàu có đăng một chuyện có quan hệ đến vấn đề cương giới nước ta với nước Tàu, trích dịch đôi đoạn dưới này, cho độc giả cùng nghe một vấn đề mới.

Hoa tự báo ra ngày 24-5-32 có bài đầu đề là «Chứng minh chủ quyền lãnh thổ», nói rằng:

«Gần đây chính phủ Pháp có đưa cho công sứ Tàu hiện trú ở Pháp một bức thư nói mấy hòn đảo Tây sa (Siosan ở phía tây biển Quảng-dông là lãnh thổ của nước Annam, yêu cầu chính phủ Tàu giải quyết vấn đề ấy. Trong thư viện có 2 lẽ:

1) Theo lịch sử Annam chép, năm 1816 vua Gia-long từng quân lãnh đảo ấy và dựng có trên đảo; năm 1835, lại sai người đến đảo dựng tháp và bia đá.

2) Năm 1898, hai chiếc tàu Belcon và Vuojimou chìm ở vùng ấy, bọn hải Tầu An Irôm đồng đem bán; lãnh-sự Anh trú ở Quỳnh-châu đề khởi kháng nghị với chính phủ Tàu yêu cầu trưng trị kẻ phạm tội. Chính phủ Tàu trả lời rằng «Đảo Tây sa» không phải lãnh thổ của người Tàu, Tàu không quản hạt!

(Thấy chưa! đều như thế thì người mình không rõ vì là chuyện Anh với Tàu giao thiệp nhau; chứ đâu như thế thì lãnh thổ của mình, dấu tích và lịch sử rõ ràng mà có mấy người biết? Sự bán đảo không lưu hành trong dân gian cũ-hại là như thế.)

Chỉ hai điều ấy mà cái lẽ đã cứng: đều như thế chứng là hòn đảo ấy thuộc về lãnh thổ nước Nam, đều như thế lại chứng rằng không phải của Tàu.

Chánh phủ Tàu tiếp được bức thư ấy giao cho Hải bộ tra khảo rồi trả lời cho chánh phủ (Xem qua trang 2, cột 4)
Ưu-thời-Khách

Ai muốn được món tiền thưởng to?

Mãn-châu quyết bắt Mã-chiến - Sơn

Gần đây có tin nhà đương cuộc Mãn-châu có treo giải thưởng, Ai bắt sống được Mã-chiến-sơn đem nộp thì thưởng 10 vạn đồng. Còn giết được mà đem thủ cấp nộp thì được 5 vạn...

Giá trị con người, thật là không như thế đâu. Kỳ trước có một độ Mã chiến-Sơn qui thuận với người Nhật, thì người Tàu khinh rẻ đã phần mà người Nhật cũng xem không đáng nữa đồng kềm. Nay Mã phần chánh chống cự lại quân Nhật thì nước mới Mã-châu treo giải thưởng đến 10 vạn đồng để bắt Mã. Cũng một con người mà giá trị trước sau khác nhau xa dữ!

Đương lúc kim tiền khủng hoảng này mà người nào được món thưởng ấy thì làm giàu to. Cười đời

Nhớ xem bản Thời-sự tiêu thuyết: AI CÓ NGỜ....! đang ở trang hai

CHÁNH-SÁCH ĐỐI HOA CỦA NGƯỜI NHẬT VÀ ĐU-LOẠN CỦA NGƯỜI TRUNG-HOÀ VỀ CUỘC TRUNG NHẬT XUNG ĐỘT HIỆN THỜI

Đọc bài của Ngoại giao Thời báo Nhật đã đăng ký trước thì rõ chánh sách người Nhật đối với Trung-hoa thâm hiểm là giương nào. Một mặt thì đối với Âu-Mỹ mà tuyên truyền cách bài ngoại và nội loạn của nước Trung-hoa. Một mặt thì nghênh hiệp tâm lý đã đảo quân phiệt của quốc gia Trung-hoa. Lại một mặt nữa chủ trương củng cố liệt cường quân lãnh nước Trung-hoa, không cho Trung-hoa trở thành quốc gia của biển trọng yếu.

Cuộc Thượng-hải này rõ là người Nhật dụng tâm địn kế, thừa cơ chờ nhíp, mà gây ra cái không phải, là do lòng nóng nảy trong nhứt thời, ng ta là định bản quốc lam như trận Giáp ngọ (1894) đối với triều Mãn-thanh ngày trước:

Từ trận Nona phiên (1831) Trung hoa mở năm cửa biển cho nước ngoài thông thương. Đầu tiên người Âu-Mỹ thấy nước Trung-hoa đất rộng người đông, lại là một nước

văn minh tối cổ, danh tiếng lừng lẫy bên phương Đông, trong lòng vừa có sự kiêng nê, vừa biết cái sức bực « Sự từ ngữ » kỳ lợi hại ra thế nào, nên có xấu xí đôi chút, chứ chưa dám công nhiên ngang dọc chạm đến cái miêng to lớn. Người Trung-hoa nhân thế mà giữ được địa vị một nước tôn nghiêm. Rồi cho con cháu vua Hoàng-đế, bị bọn đảo 3 hòn đảo ở kề một bên, thấy rõ nội dung hủ bại, phang cho một trận (1894) làm cho cái hèn của người Trung-hoa lộ sáng ra giữa tai mắt thế giới không còn che đậy gì được.

Từ đó người Âu người Mỹ biết nước Trung-hoa không đủ sợ, mới xuống ra cái thuyết qua phân 瓜分, mạnh ai thì dợt phần ấy: Nhật thì hoàn Paurce-kiển, Đức thì Sơn đông, Anh thì Cửu-long-Gang, Nga thì Đông-tam-Tĩnh, Pháp thì Quảng-châu-Loan, lại đòi quyền lợi ưu đãi này nọ. Thế lực Âu-Mỹ tràn vào nước Trung-hoa một cách mau chóng và bền vững, nói cho đúng thật là từ người Nhật mở đầu cái trận đánh năm 1891.

Cuộc đời thương trường nhiều đều vượt ngoài trí nghĩ của người, có đến ai cũng cho là họa mà trở thành đều phúc. Cuộc liệt cường qua phân mọi người đều thấy: nanh, thì con « Sự-từ ngữ » kia bị vết thương rất đau mà chớm ngấm thối giết, khắp cả trong nước nổi lên làm ra cuộc duy tân và cách mạng, xôn rộ một khoảng, rất cực danh đồ triều Mãn-thanh mà lập thành Dân quốc. Kể đó tự cuộc Âu chiến cho đến Quốc tế liên minh, phi chiến công ước, Dân quốc Trung-hoa cũng được dự vào một chừng; lại rục rịch toan đòi trị ngoại pháp quyền và thủ tiêu điều ước bất bình đẳng nữa.

Dân quốc Trung-hoa đứng dậy, lợi ngại với nước ngoài sau này thế nào chưa biết, chứ đối Nhật bản thì trước mắt đã thấy đều bất lợi, mà khó chịu và thiệt thòi nhất là ngôn ngữ thay Nhật hóa, và quyền lợi riêng ở miền Mãn-châu. Người Nhật lâu nay ngắm ngắm, dùng đủ cách để khuyến khích cuộc thông thương của nước Trung-hoa, nào là âm trợ bọn quân phiệt, nào là xúi giục bọn Triều-tiên, dụng mưu thì để nên người Trung-hoa ở đó, nay lại bước thẳng tới dùng võ lực mà chiếm lãnh Mãn-châu.

Nếu chiếm lãnh Mãn-châu mà người Trung-hoa nhất vị nhượng bộ, thì người Nhật cũng được lợi lợi ngầm, hoặc giả không kéo dài đến nơi khác. Cái này người Trung-hoa không để kháng, mà dựa vào cái lòng Quốc Liên, toan mượn sức Âu Mỹ mà khiến chế, câu chuyện thành ra lời thối, người Nhật tức cao chuyện ấy nên dùng cách « sét đánh không kịp dảy tay », kéo thẳng quân sang mà phá vòng Thượng-hải. Trên bàn cờ Trung-Nhật xung đột mà khuyến rầy nơi Thượng-hải chính là nước cờ cơ bản thâm hiểm của người Nhật, tỏ cho người Trung-hoa biết cái kho vàng của mình đã phá toang, mà những thành lũy của mình xuống đụn.

VỀ SỰ CỨU GIÚP NẠN DÂN MIỀN NAM TRUNG-KỲ

Ở nước ta mà như là riêng xứ Trung-kỳ này, tai trời vạ đất không năm nào không xảy ra, cứ kể tiếp mang cái nạn đói tới cho bà con ta luôn luôn: năm trên Thanh-hóa, năm ngoài Nghệ-an Hà-tĩnh, năm nay lại mấy tỉnh miền Nam!

Cái nạn ở Thanh-hóa và Nghệ-Tĩnh xảy ra thì mấy ông thân hào và dân-biểu ba tỉnh ấy đứng ra xin phép mở hội cứu-tế, ai có quyền thì gọi ngay về cho hội ấy, nay ở miền Nam nghe nói mấy ông dân-biểu và thân hào miền ấy cũng sắp tổ chức hội cứu-tế. Vậy bà con ai có hảo-tâm nghĩ đến đồng-bào bị nạn mà gọi giúp nhiều ít, bản-báo xin nhận mà chuyên giao vào hội ấy.

Một chuyện khác người của Thánh Cam-Địa

Thánh Cam địa toàn cả người Ấn-độ đều cảm phục cái đức hóa, ai cũng biết rõ, mà đối với gia đình, Thánh cũng có cái khác người. Có người hỏi bà Cam-địa rằng: Thánh có yêu bà không?

Bà trả lời: Yêu hay không ai biết, duy chúng ta mỗi một tuần lễ thì có 21 giờ đồng hồ, không gần ta, không tiếp chuyện với ta, và ta có hỏi cũng không trả lời. Thế thì nhà người cho là yêu hay là không yêu?

Người kia nói rằng không yêu, rồi hỏi duyên do.

Bà nói: Ấy là thói quen của chúng ta, mỗi tuần 7 giờ chiều ngày chúa nhật cho đến 7 giờ chiều ngày thứ hai, trong khoảng 24 giờ đồng hồ ấy, thì người hoặc ngồi lặng, hoặc viết sách, hoặc với ai cũng không tiếp chuyện, chứ không phải là đối với ta mà thôi. Ấy, tuy câu chuyện bà nói không hay, song cũng thấy được ông Thánh tự trị lấy mình rất nghiêm.

VAN-UYEN

Chơi vườn bách thú
Thưa hùng xem vườn bách thú coi,
Chim trời muôn nòi biết bao loài
Trong lồng quây bán cu đưa gậy,
Trước cửa mong ăn khi mùa hoai
Chứng sao đôi đôi có cầm đũa cộp,
Lòng cao qui đứng ngắm thân voi,
Cho hay muôn vật người là qui,

Trúc-Chi
Đi đường buổi sớm
Vân hồng rún khói bóng phương đông,
Áng ứng chuông là mồng tiếng rung,
Giám lên bờ thò hai bụi sừng,
Châm hoa lúc gác giọt sương trong,
Cửa thành lạy sớm then chưa mở,
Nhà xóm nằm trên gác gác đôn nông
Bùn cạp đầu cảnh chim đôn bông,
Chèo người hèn hủ một non sông

N. X.
Cảnh Cửa - Lò
Thổ cảnh mà ta cũng ngỡ cười,
Ông Đông ông Sát vẫn ngồi chơi,
Ông sao rách bị phải màu nhuộm,
Giữm đân con tro vãng tiếng mài,
Nặng hơn cò hang ngời đời nước,
Cái đời Cã bề chỉ ngông trời,
Anh hàng tướng thêm thân hàng Cộ,
Phong cảnh xưa xưa để kềm cười
H. Sen Vàng

CHUYỆN ĐỜI

Tháng 5 xâu quá!

Tôi chờ cho đến bữa nay cái tháng 5 này nó đi xa mới dám nói đến nó. Thật cái tháng gì đi sự quá! chỉ trong nửa tháng: từ cuối tháng 4 qua đến ngày rằm tháng 5, mà trên thế giới thì thời kỳ xảy ra tình là chuyện long trời bể đất. Thì ta thử xét lại xem:

Mới bữa 29 tháng 4 sắp sửa bước qua tháng 5, ở bên Á - đông ta Nhật với Tàu còn đương bàn bạc về các khoản đình chiến, người Nhật ở Thượng-hải đương làm lễ mừng ngày sinh nhật của Nhật hoàng, thế mà đương buổi diễn binh, mấy quả bom ném vào diễn đài các quan viên Nhật đương đứng: nào đại sứ, nào thủy quân đô đốc, nào thống soái, nguyên soái gì gì, bao nhiêu các ông gộc đầu bị thương ráo: có lũng mất người gây chum, gần như-tử, lại có ông tổng lãnh sự chết nữa.

Đó là chuyện ở Tàu, mới giáo dân sơ đờ bước qua tháng 5. Rồi đến chuyện bên ta. Mới bước qua tháng 5 có 3 bữa, qua ngày mồng 4 là kéo đến trận bão lụt ở miền Nam Trung-ky, bão lụt mà xưa nay chưa từng thấy: từ cao như Dran mà nước ngập ngập thành biển, cả làng đều biến mất, nhà bay của trời, người chết kể ngàn.

Cách hai ngày, nữa là đến chuyện bên Pháp, Đức giám quốc nước Pháp bữa mồng 6 đi dự cuộc đấu xảo các sách của cựu chiến sĩ, mới bước vào một căn phòng thì bị một người Nga bắn vào 5 phát súng lục liên, ngã nhào ra chết. Chuyện ác sát là thường, nhưng chuyện ám sát v, giám quốc một cường quốc: như nước Pháp, thật là một chuyện có ảnh hưởng đến toàn thế giới.

Mà đã hết đâu! qua đến rằm tháng 5 thì đến phiên thủ tướng Nhật bần. Làm đến thủ tướng một nước như nước Nhật cũng không phải nhỏ chi thêm đương khi tiếp khách ở Đông-kinh cũng bị máy phát súng mìn bắn!

Đó là trên mặt đất. Cái tháng 5 kia nó xâu trên mặt đất đã đành rồi, mà đến trên mặt biển nó cũng chẳng tốt. Thì cũng ngày rằm mà thủ tướng Nhật bị bắn đó, khuya lại chiếc tàu Georges Philppar nhổ neo từ Saigon ra tháng trước, có chở cả thượng thư bộ Hộ nhà ta, qua đến hải phận châu Phi, đương thuận gió êm chiều sắp vào Hồng hải, thì bỗng nhiên phát hỏa, ai nhẩy xuống biển kịp thì được tàu khác cứu vớt, ai còn lại trên tàu thì bị thiếu! Một chiếc tàu đóng theo kiểu kim thời mới năm ngoài bốn của hãng « Nhà Rồng » đến mấy trăm triệu, thế mà mới đi có hai lần đã bị cái nạn chày thiếu; toan cả chiếc tàu nhỏ nhồi lại với bao nhiêu của cải châu bản ở dưới tàu làm một cái dưới hòm hòm chớ rặng mọ góc trời trên mặt bể!

Cái tháng 5 xâu thật! xâu đến thế là cùng! Tôi bình « nh không hay tin đi đoán mà lần này cũng muốn tin đi! Nhưng tin mà có biết trước được sự xảy ra các nơi kỳ kia, mới nên tin, chứ dễ chuyện xảy ra rồi mới tin thì vô ích quá! Nhưng làm cách gì mà biết trước chứ? Di hỏi mấy ông thầy bói không thấy đương chăng? Minh hai con mắt « đương hoả » mà còn không biết, huống là người mù! Cái niên-lịch thông-thư chẳng? Trong ấy dạy lựa ngày rằm rằm rằm minh chỉ thì đảo, chớ có nói chuyện đi biển tránh lụt đâu! Khờ chưa! thì có tin đi đoán cũng không tránh khỏi tai bay vạ gió. Thời ta đ. . . thêm tin nữa.

Laenhon

Một tin mới

(Tiếp theo trang trước)

Pháp, chứng minh đảo ấy là lãnh thổ của Tàu. Đại khái nói: Các doi biển ở phía đông Quỳnh-nhai lớn rất nhiều, có 8 hòn đảo đều gọi là Tây sa, cách Quỳnh-nhai 145 hải lý. Annam ở phương tây Quỳnh-nhai cách xa đến 18 hải lý. Đảo ấy ở miền biển Tàu, xem địa đồ thì biết là lãnh thổ của Tàu. Và chẳng, Annam với Quảng-dông giao giới lấy chỗ Trúc sơn làm nền... Sau lại viện dẫn nhiều lẽ như định chứng minh đảo ấy là lãnh thổ của Tàu. Một cái lẽ cứng như là các đảo ngoài biển cách đất liền về dân nước nào ở đây tức là đất của nước ấy. Mấy hòn đảo ấy thuộc nay chỉ dân Tàu ở mà không có dân Annam v. v. »

Xem bài báo trên thì thấy chủ Tàu ngày nay cũng rầy rật vài hòn đảo coi quanh không sanh sản gì, chỉ có san hô và pháu chim, ngoài ra không có gì là giá trị, người Pháp cũng khêu chuyện chơi vơi, chờ hòn đảo ấy dầu thuộc lãnh thổ Annam, người Pháp cũng không lấy làm lợi, mà người Nam thiết không ích gì bao nhiêu. Thế mà chủ Tàu cứ khăng khăng cái lại...

Nhà câu chuyện trên mà kỳ giả sinh ra 3 mới cảm xúc :

Một là nhớ lại kế hoạch vĩ đại của vua Quang Trung toàn thu phục cả Lương Quảng vào bàn đồ nước Nam, chỉ lớn chưa thành mà người sau không ai nối được.

Hai là vấn đề cương giới ngày nay, có tranh biệt nhau, tất phải giải quyết bằng gươm súng, chứ không khi nào giải quyết bằng miệng lưỡi với giấy bút bao giờ.

Ba là miền Đông Bắc nước Tàu có nước Nhật, xâm chiếm cả mấy tỉnh to lớn mà người Tàu thủy chung bất đề kháng; còn miền nam nước Tàu có nước Đại Cồ Việt này lại có nước văn minh như thế giới là nước Pháp ở đây, mà mới hồi chơi vài hòn đảo hoang ngoài biển, họ đã dờ lý sự ra! Có lẽ họ khinh rẻ người Nam ta không có tay Lý thường Kiệt Trưng nữ vương hợp sức với người Pháp mà làm cho họ xiềng liềng một phen như người Nhật kia sao?

AI CÓ NGỜ...!

Trên con đường nhựa Jules Ferrv ở Huế, một chàng thanh niên bận bộ đồ mai hàng lụa, mang đôi giày Nhật-bản vừa đi chậm rãi, miệng ngâm điếu thuốc « Rôp », thỉnh thoảng phi khói bay công. Chàng đi đều ngang chỗ bia Trần vọng Chiếu-sĩ thì ngược mặt trông con đường râm chiều trên tấm bia, tưởng như ngờ chàng mà tò lòng phục cái cách ăn mặc phong lưu mà đơn giản. Chàng bèn nhậm lại cái bộ đi và cái lần ôi thẳng mà mềm của bộ đồ lụa, mà chàng mỉm cười, rồi bước lên vệ đường, đi bằng qua khoản đất rải đá nhỏ mà vào đến tấm bia Chiếu-sĩ. Ra phía sau tấm bia, chàng tựa một chỗ trên tam-cấp mà ngồi ngắm mai.

Trời thanh, gió mát, mặt nước sông Hương lồng lánh gợn dưới ánh sáng con trăng rằm... tha hồ cho mấy chiếc « thuyền tình » qua lại... Ngồi xa xa cũng còn thấy dưới bóng sáng-lung-lua mai chèo vèch nước lúc sáng lúc mờ, chẳng khác gì một tấm tranh mỹ-thuật... Còn cảnh nào mà nên thơ bằng? Nhưng tiếc thay chàng thanh niên không phải là thi sĩ, chàng gọi mãi mà cái hồn thơ nó đi đâu biệt tiêu chẳng thấy về! Nhưng nói « hồn thơ » là chuyện đời hay chẳng có hơi xa vơi. Vì kể về học tuộc chẳng có được bao nhiêu mà nói thì tạo niệm lại! (Thôi, không ngâm thì tức cảnh thì cũng ngời, sự ngời chuyện đời, những cái thú thanh nhàn đời ty.

Mà thật cái đời của chàng ta cũng lắm điều vất vả. Kể từ lúc bác mẹ chàng sinh chàng lìa bỏ trong lớp lều tranh, giữa cảnh hàn vi khổ sở, ngày hai bữa cơm sao khoai mì... cho đến ngày nay chàng nghiêm nhĩa làm thầy tại một hãng buôn, tay không được làm đại rục rở nhưng trong một căn nhà gạch gọn gàng, ngon đến « măng-sông » chiếu xuống đủ ghế sa-lông trên có mấy chiếc đệm mềm, đã tỏ ra cái vẻ phong lưu khác xưa một trời một vực. Từ cảnh địa trước cho tới cảnh địa ngày nay, từ cảnh hàn vi trong thôn dã cho đến cái cảnh sang trọng giữa đô thành, thật chẳng trải qua đã lắm mùi thế sự. Chàng nghĩ lại lúc nào còn là một cậu học trò, được ông bác ở nhà quê cho nuôi ăn học, học đến lớp ba mà mấy năm cũng vào lớp ba, cái bằng yếu lược năm nào cậu cũng đánh dấu theo mà vào, rồi. Học tái thị phạm, cái đó không sao, nhưng nghĩ vì cậu ở ăn theo mà đến đời thầy phải chế, cậu phải ghét. Rồi đó cậu này ra cái nào phiếu lưu... Mà đi đâu?

Cậu nghe tiếng chồn kinh thành là nơi danh sơn thắng cảnh, mà là nơi đó hội có thể kiếm công việc ăn làm. Nếu cậu chạy vạy được vài đồng bạc lên xe « cam-bông » ra tuốt xứ Hàn, chực đáp, tàu lửa đi Huế.

Đến Huế, người mới cảnh mới, trong lúc đầu cậu bé không khỏi bơ vơ nơi góc đường xô chợ, mà đáng lẽ vào quyền sở chung của bao nhiêu hạng vớ nghiệp đồng trường đồng lứa với cậu, là quyền sở « be nhe ».

Be nhe nhưng cậu ngoan.

Cậu lần hồi biết tìm công việc, nay xin ở với ông này, mai xin ở với thầy khác. Sau cùng cậu làm quen với bác bếp nấu ăn cho quan thanh-trại tòa nọ. Cậu nhàn, có học hành chút ít, nay về với bác bếp đêm ngày « toa », « móa », « ủa », « ông », gần đến thì sang (?) không bao lâu cậu cũng bấp bệ được mấy cau ebdi ngờ. Nổi tiếng thầy được, lại sẵn thanh lịch, bác bếp bèn tiến dần nầy để hầu hạ quan.

Thầy kỳ bởi trước làm với nhà nước có chức phận mà ít tiền, đời bây giờ dân sự no không tinh cũng không dễ chi dựa nó. Ngày nay thì khác, đương công danh tuy có trái trở mặt lòng, nhưng cái thú sinh nhàn lại có chịu hơn gấp mấy. Nhà thầy không một vật gì thiếu, trong tủ áo đồ tay đủ đủ đủ, trên kệ đồ đồ đủ đủ đủ, bàn rựa bay đầy. Lương tháng thầy tuy có chừng nhưng thầy có óc ý chi đến món tiền quai kỹ! Thầy sở dĩ giàu sang là vì các món tiền « kiếm ngoài ». Thế mà chủ văn tin phục, lần lần đem thầy vào coi tú kết là chủ tiền bạc vơ ra.

Tay kỹ giữ tú kết. Thờ chính là cương (ninh) như mà ta được đề người tại bậc tam cấp cái bực Trần vọng Chiếu sĩ.

(Số sau sẽ tiếp)

ANNAM LỊCH SỬ HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ JOB

MỘT CÁI GƯƠNG NHÂN-CÁCH PHỤ-NỮ

PHÂN ĐẤU VÀ CHỨC NGHIỆP trên đường sinh-hoạt

Lời tự-thuật của Lu-nhi phu-nhân (người Pháp) lúc sang du-lịch bên Mỹ (Tiếp theo và hết)

V. — Sau thi đấu ra nhận chức. — Thi đấu rồi thì ra nhận chức, nếu không từ chức hoặc bị kiện thì làm việc trọn đời. Ta nhận chức cũng rất sớm, đầu tiên tới một châu trong Nội-mạn-địa trải xem phụ nữ làm công ở các công xưởng miền ấy.

Chức trách kiểm tra lao động là chủ ý về pháp luật hiện hành thích dụng thế nào, thời gian làm công, và trạng huống vệ sinh của phụ nữ làm công thế nào: như công xưởng phải cho sạch sẽ, đủ máy móc phải, phòng ngừa châu tất, trẻ con chưa đầy 13 tuổi không được bắt làm công, con gái chưa đầy 16 tuổi, không được bắt quay máy. Ngoài ra những điều cấm cớ nhiều, việc kiểm tra phải chú ý đến cả. Việc kiểm tra lời xem một công xưởng nào mà phải kiến đề gì sai phép thì cáo với người dùng xưởng: « Sao ông làm thế? », dùng lời ngọt, khéo léo cho người chủ xưởng tỉnh ngộ. Có một quyền sở nhỏ, hệ cấp việc gì trái phép thì ghi chép vào trong, việc gì sửa đổi đề dâng thì cáo với chủ xưởng, hạn kỳ sửa lại, như nhà xia gần bên xưởng thợ, không hợp vệ sinh, hạn trong 1. 2 tuần phải mở một cái cửa khác; như phòng thợ làm quá hẹp thì buộc phải thuê phòng rộng, hạn trong mấy tháng hoặc nửa năm. Kiểm tra viên đã báo trước, mà còn trái phép thì người chủ xưởng bị trừng phạt ngay, nên quyền lực kiểm tra viên không phải là nhỏ. Người bị cáo kia vừa được biện hộ lấy mình, nhưng ít khi kiểm tra viên nhả t ế mà bị giải chức. Lao động kiểm tra viên cũng như chức cảnh sát tư pháp, nên được danh dự buôn chươg cũng nhiều: Phác-Lôi-Phật-Tư phu nhân cũng đượ: huân chương về chức ấy.

Vi — Danh hơn được sự khố khản xây ra trong trường hợp kiểm tra, và thấy rõ nhân sinh khoa học trong bọn phụ nữ làm công.

Đầu tiên ta ra gánh việc, công nhân và chủ xưởng thường hay phân đôi, theo ý bọn họ không nhận ta là người đại biểu cho chính phủ. Song ta hết sức khuyến dỗ bày giảng họ. Nếu không thể thì việc trừng phạt ngày nào cũng không rời. Lúc ấy công việc rất khó khăn, như ở giữa quân vây mấy lớp, xây phía nào cũng bị quân địch, nhưng không bao lâu mà bọn họ biểu ý ta lại thân với ta.

Ta vốn là người dân bà xã hội, sau lối nghiệp nhà đại học, sẽ có chức nghiệp cao thượng. Đã làm kiểm tra viên ta nhận nghiên cứu

luật học, ra công 4 năm, được thành phủ chuẩn bừa làm người nữ luật sư thứ năm.

Ta tuy trải các giai cấp trong xã hội, song ưa thích yêu mến nhất là hạng phụ nữ làm công. Theo như ý ta, đạo đức cao thượng, trí thức tinh xác, mà lại có bưng vj. thì đương lấy bọn phụ nữ làm công là hơn. Vì trí thức của bọn họ không phải do khoa-học trong trường học, mà lại sở đắc nơi việc làm và từng trải, nghĩa là khoa-học họ nghiên cứu là khoa học nhân sinh nên trí thức rất đáng quí. Khoa-học nhân sinh không phải tìm trong sách vở mà được, có hồi học sách lại làm ngạn trở đường nhân sinh nữa, vì bọn họ đọc sách có cái thông tộ là tự phụ quá cao kia. Duy làm việc sinh hoạt mới biết rõ cái chân tướng nhân sinh là thế nào.

Nữ-công thiêu niên ở Paris, sở dĩ xứng với cái tiếng nhà mỹ-thuật là vì bọn họ làm công không phải hành động như máy móc; nẻo lực của họ cũng tay họ ứng hợp với nhau, tâm chí và cảm tình rất là song tác. Đến tuổi trưởng thành, họ thuê nữ công thiêu niên mà họ tự làm chủ, nên xứng với cái tên mỹ thuật-gia. Họ chế một áo mặc, mục đích không chỉ tại kim tiền mà họ vui lòng làm; nếu không phải người xứng ý thì họ không thuê làm; sở dĩ thu được bằng lợi trên mỹ-thuật là vì thế. Nói tóm lại là nhà mỹ-thuật cũng phải có tinh thần đạo đức, và công tâm đại lượng, có lòng yêu « cái đẹp » X. Nói rằng « đẹp » là có nguyên chất cao thượng thuần khiết vậy.

Ta nhớ bọn công nhân mà biết rõ được cái ý chí chân chính của sinh nhân, ta làm xã hội phụ nữ, ta làm luật sư, không có cái gì bổ ích cho xã hội sinh nhân, ta biết vẫn đề ấy nhiều ít toàn là nhờ công nhân kia cả; bọn họ giảng cho ta về cách bác ái khoan hồng, cả đời dùng không khi nào hết.

Kết luận Ta theo việc cạnh tranh, đều được thành công, song muốn theo việc cạnh tranh, tất phải có quyết lòng làm công mới được. Bằng không có kiên tâm, nhân áo tưởng trong một lúc mà chả vui vầy nữa, ấy là hỏng việc. Kia các chủ phủ hiểu khinh suất, không nhận rõ việc gì nên làm mà lượ chụp nếm thử, lại cho những việc sinh hoạt đơn giản là bèn mà không chịu làm, cái lựa tệ không ít, như vậy thì ý lại dân ông còn hơn.

Vậy ta xin trung cáo cả bạn phụ nữ một điều: chị em không gặp cái cảnh ngộ bức xúc, hoặc đã có cái gì nắm chặc trong tay quyết lòng cho đến chỗ thành công, thì không nên bắt chước cái lối viên vóng của ta; làm người dân bà, đầu là thông minh hơn người, chỉ khi bế vưng, song không gặp cái cảnh ngộ bức xúc, hoặc biết chắc chỗ thành

công thì giúp đỡ làm nên công nghiệp cũng đủ phát triển ychí của mình mà thực hiện nhân cách, hơn là làm việc xa rộng mà không có kết quả.

Hỏi-Âu dịch thuật Lời người dịch. — Bài thuật trên đây chính là một bài Hiện thân (tuyệt pháp (現身說法) của bà Lu-nhi đem câu chuyện trên lịch trình phẫn đấu của mình mà kể lại cho thiêu niên phụ nữ công nhân, không khác gì một người tương đánh giặc, đem công chuyện từng trải nơi chiến trường mà thuật lại, cái khi bằng hải, cái tài mầu thiêng, cái trí làm cơ ờng biến, không cái gì là không xuất sắc, mà cốt yếu nhất là cái lòng phấn đấu cho đến cùng. Bị quyết thành công là tại chỗ ấy. Không những bọn quân xoa đáng trọng cái gương sáng kia mà bọn máy rầu cũng nên nhận làm một bài học trên đường kinh nghiệm.

Sách dạy Thôi-miền

Thôi-miền là dạy các khoa: thần-học, thôi-miền-học, nhân-diện-học, âm-thị-học, xuất-hồn-học, giảng-thần-học, thần-giao cách-cảm-học, trị-bệnh-học, v. v.

Mục đích là để phá tan cái nền mê-tin dị-đoan của nước này; mưu tâm cái thuật « sống mãi không chết » cũng là khám phá cái Mây Si-Met của ông Tạo-Hóa vậy. Ma là gì? Quỷ là gì? Bùa mê là gì? Phù-thủy là gì? Chữa bệnh không phải thuốc là gì? Đông bồng đồng thiếp là gì? Tại sao lại chữa bệnh và sai khiến cũng là hiện hình được ở nơi xa minh? Học giới có thể bày được (bên Tây đã có người học thôi-miền mà bày được). Đầu là do học thôi-miền mà ra cả chữ đầu!

Trọn bộ 4 cuốn. Giá 1\$30, ở xa thêm cước 0\$32. Mua trước mua lẻ theo và maudat để cho nhà xuất bản như vậy: NHẬT-NAM THƯ-QUÁN 26 - Phố Hàng Bông - 26 HANOI -

AI CÓ Bạch-Thồn-Trùng ?

Trùng như sọc mắt, xia có hỏi mua nơi M. NGUYỄN-TRUNG - THẨM Quàngxa Donghoi thuốc trị rất toàn hảo, không phải tốn nhiều.

SÓT RÉT ! .. NGÀ NƯỚC ! ..

At bị sốt rét ? At bị ngà nước ? Hãy viết thư về hiệu BINE - HUY 44 Marchal Foch Vinh mua ngay 7 liều thuốc PHAT LANH PHAT NHIET mà dùng, mỗi liều giá một hào rưỡi, bệnh nặng lắm chỉ dùng đến 3, 4 liều là càng; nếu ai dùng không khỏi, bản hiệu xin cam-đoan trả tiền lại. (Thuốc này đã phân phát tại phòng Thi-nghiệm Phòng-dương Hanoi)

KHUYC A L'ECOLE PELLERIN le 14 Juin 1932, à 9h, appel d'offres pour fourniture aux élèves internes pour l'année scolaire 1932-1933

Tôn-thanh-Giáo Đông - Pháp y - sĩ Nhà Khám bệnh chữa bệnh và hộ sinh TẠI Tourane và Falloo

Ai muốn... tại hiệu VĂN-MINH mới báo chế một thứ thuốc trà « VĂN-MINH » vừa ngon vừa rẻ. Ai muốn mua si mua lẻ, hay muốn làm Đại lý, xin gửi thư thương lượng. Kinh cáo, Maison VĂN-MINH Village Ngọc Đoài (NORD-ANNAM) PHÙ-NHĨA

Anh em cu-ly xe kéo ở Huế đình công

Buổi mai chủ nhật 5 Mai, anh em cu ly xe kéo đình công. Nguyên nhân là vì bị xe hơi tranh mỗi hàng tạ chợ Đông-ba lên Ga (mới có một chiếc xe hơi, chở hành khách từ chợ Đông-ba lên Ga. Còn xe kéo có chạy cũng chỉ được đầu bên này cầu ga, mà không được vào tận ga).

Nghe nói ông Cẩm có hứa với anh em họ thế nào đó, nên buổi chiều anh em họ lại chạy lại... Cái nghề kéo xe, nó đã chẳng ra gì, chạy đã đau lưng, mỗi căng mà nào có đủ ăn, nay còn bị xe hơi tranh đánh mỗi hàng tạ, thì làm sao sống cho nổi.

Dưới cái chế độ kinh-tế hiện thời anh em vô-sản thật cũng khổ sống quá!

XỔ SỔ QUỐC-TRÁI

lần thứ 41 ngày 1 Juin 1932 số 495 được trúng 10.000\$00 số 101.550 — 1.000 00 12 số sau này — 800 00 97.454, 116.724, 71.205, 113 033, 51.774, 09.141, 92.587, 77.328, 33.454, 89.080, 120.620, 26.927.

Nên chú ý rằng: HIỆU BẢO CHẾ THÁI-QUANG-KHIẾT ở QUINNON Bán thuốc đã tốt mà rẻ, Chuyên tàu nào cũng có thuốc bán lấy lại cả, nếu thuốc được một liều. Ở xa mua gửi hết sức mau.



SỮA NESTLE HIỆN CON CHIM



Sức khỏe của trẻ nhỏ

Hội xin không mất một quyền sách dạy cách nuôi trẻ bằng tiếng quốc ngữ của Bác sĩ Vidal soạn ở hiệu sữa NESTLE, phố Paul-Bert, số 65 Hải Phòng

Grande Maison de Soierie

AN-LOI

Vente en Gros

TÔN KIỆT - 77 Rue de la Soie - HANOI

Đã nhiều lần tôi đọc trên báo... Cho không làm phước

CHO KHÔNG LÀM PHƯỚC

(Xin đừng bỏ qua) Một mẩu rất qui trên đời... NGUYỄN-VĂN-TRUỒ

THE GIỚI THỜI-BINH

cũng không cho tin cậy được nữa. Liệt cường chế đưng ngoài mà người... Một tờ báo Tàu dịch bài chính sách đối Hoa nói trên mà phụ lời phê bình đại ý nói:

Việc Thê-gioi

Mã chiêm Sơn yếu cầu chánh phủ Nam kinh

Nam-kinh, 27 mai (Rad. dép.) - Chánh phủ Nam-kinh tiếp được một bức điện văn của Mã-chiến-Sơn xin chính phủ... Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

Kỳ số 56, số 2 tại Tổng cuộc ở Saigon ngày 28 tháng Mai 1932. Cách thức số 2. Serie 222 được ra.

Quốc - ngữ ???

Mấy đánh chữ quốc ngữ và chữ tây (biểu M. E. R. Z.) toàn bằng thép đúc chrome, tráng men lo điện, không ọc, không mòn, không rỉ... Quốc - ngữ ???

TÊ RỜI, CÓ BỆNH NÊN CHỮA NGAY:

1. - Thừa ông chủ hiệu thuốc ĐẠI-BẢO-ĐƯỜNG 22 rue Médicaments à Hanoi... Nay cần bách: ĐẠI-BẢO-ĐƯỜNG, 22 Médicaments HANOI

Maison HOP-THINH

Soierie & Mercerie

12 Rue des Cantonnais Phố Hàng Ngang HANOI

Bán hiệu chuyên môn bán các thứ hàng tơ lụa... Phải cần có:

Thước Hải-ngọc - Đường Vạn-Bảo... Ông NGUYỄN-HUY-CỬ

Đau là GÓI PHƯỚC?

Triết-học Tiểu-thuyết

Tác giả: C. Flammarion

Ông Cư sĩ lại nói trong sách ấy: 'Cái nhân loại này là cái chi mới có 5 triệu chỉ thôi... Ông Cư sĩ lại nói trong sách ấy: 'Cái nhân loại này là cái chi mới có 5 triệu chỉ thôi'

Đau là GÓI PHƯỚC?

Đau là GÓI PHƯỚC? Triết-học Tiểu-thuyết. Tác giả: C. Flammarion

Đau là GÓI PHƯỚC?

Đau là GÓI PHƯỚC? Triết-học Tiểu-thuyết. Tác giả: C. Flammarion

Đau là GÓI PHƯỚC?

Đau là GÓI PHƯỚC? Triết-học Tiểu-thuyết. Tác giả: C. Flammarion

Liên lạc các đảng trong nghị viện. Mục đích các cuộc đàm phán ấy của quan Tổng-lập Đức chỉ là có thể lập được một tòa Nội các có đa số trong nghị viện...

VIỆC TRONG NƯỚC NGHỆ AN
Việc sưu thuế
Độ một tháng nay ở Nghệ-an, nhất là ở thôn quê, chỉ nghe việc lo sưu thuế. Ở hai hạt Thanh-chương và Quỳnh-lưu, nạn đói nguy ngập hơn nên lại càng lo sự hãi hơ.

lại đảo lên? mà có đảo lên lớn, sao không đập trở xuống lại? Nghe hai thầy buộc, vợ tên Hoàn phải chạy vạy bốn năm chục chỉ dờ mới yên việc!

MỘT HỘP THIẾT THUỐC HƯƠN VALDA
đòng trùng lý, ngâm phải lúc thì đủ ngăn ngừa
Khởi đau óc giọng, Khởi đau phổi và đủ trừ các bệnh NHỜNG LA

VALDA mới thiết phải
bản định trong hộp mà thôi, trên nắp hộp phải có chữ hiệu VALDA

NHÂN-TẠO-HUYẾT
Lượng-g YECSEOUNIX là một chất thanh-nhiệt...
THUỐC HUYẾT SUY - Cheri bệ quâ đứ, rượi chi thừc đứm...

THUỐC CAI NHA PHIÊN
Khuyến quần thiế vật thực dương yên
Nhất thực dương yên lục bách niên
Nhất nguyệt bán tông đấng hạ qua

Việc nghĩa
Được tin hội Hồng thập tự thể dục (Association Croix rouge sport) được phép quan Đốc Lý tổ chức máy lội bãi trong thành Juin này...

INJECTION PEYRARD D'ALGER
Thuốc thực hiệu này chế ra đã lâu rồi và hiệu nghiệm hơn các thứ khác...

Trung-Nhật xung-dột
Nhật được Tàu thua là bởi tại sao? Thưa là tại quân Tàu nhiều người nghiện thuốc phiện...

TIN MỚI?
Trung-Bác lưỡng-ky
Thuốc này đã phân chất tại phòng NGŨ-TINH ĐẠI-DƯỢC-PHONG
Thí nghiệm Đông-dương Hanoi.

NEU TA PHẢI ĐAU
Vết bệnh da-dây, bệnh khó-tiểu, bệnh tạo kết, bệnh sống-phan, bệnh thân-bur, đau đóm, bệnh tê-thấp, niu-dân, chông-mát, v. v.

PHAN RI
Người đã chết mà gia quyến còn bị lụy
Bữa 23 Mai, Phó Hoàng ở làng Bình nhơn, phủ Hòa đa (Phanri) đi đèo ca đống ngoài đồng, cách nhà không xa mấy...

Magasin de Soieries TÂN-LỢI
128 - 140, B' Tầng - Cầu - Phường CHOLON
Bản hiệu bán ở và bán ở cả các thứ hàng Thêu, Hàng Thủ-ngũ, Hàng Lụa, Hàng lụa, Hàng vải, Hàng tơ, Hàng cotton...

TAM XÀ HỒ CỐT CAO
Tam Xà Hồ Cốt chuyên trị các chứng Phong, thấp, tê, bại.
Gần đây khắp cả Trung, Nam, Bắc đã dùng qua Cao Tam Xà đều công nhận là một món thuốc quý ở trên đời...

BAC-NINH
Bệnh quý đã có thuốc tiên!!
Nếu ai mắc LẬU, hay TIN-LA, hay LẬU nhập CỐT nghĩa là chết rồi ở trong người...